

Ngày soạn: 15/10/2025

Tiết PPCT: 8

CHUYÊN ĐỀ 1: LỊCH SỬ TÍN NGƯỠNG VÀ TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM (T8)

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức:

- Giải thích được khái niệm tín ngưỡng, tôn giáo.
- Liệt kê được các tín ngưỡng ở Việt Nam; chỉ ra được một số nét chính của các tín ngưỡng thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế, tham quan thực tế ở địa phương.
- Phân tích được những biểu hiện của Nho giáo trong đời sống xã hội Việt Nam; chỉ ra được những biểu hiện của Phật giáo trong đời sống văn hoá - xã hội thông qua trải nghiệm thực tế, tham quan chùa chiền ở địa phương; nêu được những biểu hiện của Cơ Đốc giáo, Đạo giáo trong đời sống văn hoá - xã hội.
- Nêu được một số nét chính về một số tôn giáo khác.
- Có ý thức tôn trọng, vận động người khác tôn trọng sự đa dạng về tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam.

2. Về năng lực:

- Năng lực chung:

Giao tiếp và hợp tác: Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm; đánh giá được khả năng của bản thân và tự nhận công việc phù hợp, tương tác tốt với các bạn cùng nhóm.

- Năng lực riêng:

+ Rèn luyện cho học sinh kỹ năng sưu tầm, khai thác và sử dụng sử liệu trong học tập lịch sử , trình bày, giải thích, phân tích...sự kiện, quá trình lịch sử liên quan đến bài học, vận dụng kiến thức kỹ năng đã học để giải quyết những tình huống/bài tập nhận thức mới.

+ Vận dụng: Biết đề cao, phát huy các biểu hiện tích cực của các tín ngưỡng và tôn giáo trong đời sống văn hoá - xã hội Việt Nam.

3. Về phẩm chất:

Chăm học: Rèn luyện tinh hiếu học và tinh thần tự học.

Nhân ái: Có ý thức tôn trọng, vận động người khác tôn trọng sự đa dạng về tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên:

- Máy tính, máy chiếu, micro, bảng hoạt động nhóm, nam châm treo phiếu học tập, bảng nhóm.
- Sách Chuyên đề học tập Lịch sử 12 – bộ sách Cánh diều
- Tài liệu tham khảo, tư liệu về các hoạt động tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam.
- Tranh ảnh, phim về hoạt động của các tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam.

2. Học sinh:

- Đọc thông tin trong sách chuyên đề (SCĐ), sưu tầm tư liệu liên quan đến các tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam.
- Tham khảo tư liệu và nội dung trong SCĐ, hoàn thành các phiếu học tập theo yêu cầu của thầy, cô giáo.

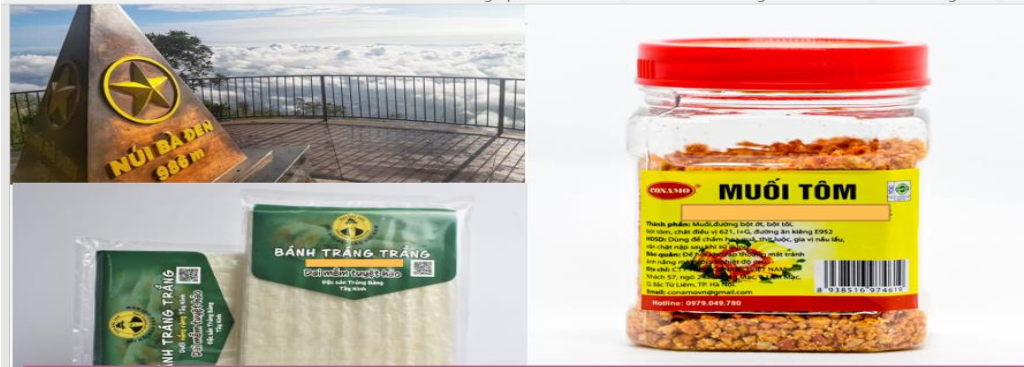
III. TIẾN TRÌNH DẠY -HỌC:

HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG

- a. Mục tiêu:** Khởi dậy hứng thú học tập và chuyển giao nhiệm vụ học tập để kết nối vào bài học
- b. Nội dung :** Xác định các nhiệm vụ, nội dung học tập cơ bản của bài.
- c. Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức
- d. Tổ chức thực hiện:**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.

- Giáo viên cho HS xem hình ảnh yêu cầu HS và trả lời câu hỏi
- ? Những hình ảnh đang gợi nhớ cho em đến địa phương nào ở nước ta?



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.

- HS trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá, chuẩn kiến thức

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, bổ sung, dẫn vào nội dung mới.

HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

III. Một số tư tưởng và tôn giáo ở Việt Nam

a. Mục tiêu: - Phân tích được những biểu hiện của Đạo Cao Đài trong đời sống xã hội Việt Nam; chỉ ra được những biểu hiện của Đạo Cao Đài trong đời sống văn hoá - xã hội thông qua trải nghiệm thực tế, tham quan chùa chiền ở địa phương.

b. Nội dung : Học sinh nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

c. Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động dạy – học		Sản phẩm dự kiến
Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập GV yêu cầu Lớp chia thành 4 nhóm: Tìm hiểu tư liệu hoàn thành nhiệm vụ học tập sau		III. Một số tôn giáo ở Việt Nam 5. Một số tôn giáo khác a. .Đạo Cao Đài - Đạo Cao Đài do một số công chức, tư sản, địa chủ sáng lập năm 1926 tại ấp Long Trung, xã Long Thành, huyện Hoà Thành - Tín đồ đạo Cao Đài thực hành đời sống lương thiện, hoà đồng,
Mục	Đạo cao đài	
Sự hình thành		
Tư tưởng		
Sự ảnh hưởng, biểu hiện		
Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.		

- GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

GV cung cấp thông tin tư liệu

Tên gọi “Cao Đài” theo nghĩa đen là “một nơi cao”, nghĩa bóng là nơi cao nhất mà ở đó “Thượng đế ngự trị”. Cao Đài cũng là danh xưng rút gọn của Thượng đế trong đạo Cao Đài, vốn có tên đầy đủ là Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát.



Đức Ngô Minh Chiêu là vị đệ tử đầu tiên của Đức Cao Đài Thượng Đế.



GV cho HS xem thêm các video về Đạo cao đài

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

- HS lần lượt trả lời các câu hỏi

Dự kiến sản phẩm

đoàn kết, yêu thương, hướng đến mục tiêu đem hạnh phúc đến cho mọi người và đưa vạn loại thoát khỏi vòng luân hồi.

- Hiện nay, đạo Cao Đài có số lượng tín đồ hơn 1,2 triệu người, sinh hoạt trong hơn 1300 cơ sở tôn giáo ở nhiều địa phương trong cả nước.

Mục

Đạo cao đài

Sự hình thành	Đạo Cao Đài là một tôn giáo thờ Thượng đế, ra đời ở tỉnh Tây Ninh năm 1926, với vai trò sáng lập của một số trí thức người Việt.
Tư tưởng	Đạo Cao Đài hình thành trên cơ sở kết hợp tư tưởng của Phật giáo, Nho giáo, Đạo giáo và tục cầu hồn, cầu tiên thịnh hành ở Nam Bộ đương thời.
Sự ảnh hưởng, biểu hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Các tín đồ đạo Cao Đài cũng hướng đến tinh thần gắn kết cộng đồng, tương trợ lẫn nhau. - Về lễ nghi, tín đồ đạo Cao Đài thực hiện ăn chay ít nhất 6 ngày trong tháng (lục trai), thực hiện 4 khoá lễ trong ngày. - Đạo Cao Đài có nhiều ngày lễ theo âm lịch, trong đó lớn nhất là lễ vía Đức Chí Tôn (9-1), lễ hội Yến Diêu Trì Cung (15-8).

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập
HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.
GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ cho HS trả lời các câu hỏi thông qua trò chơi. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV giao nhiệm vụ cho HS:

- Giáo viên mời HS tham gia trò chơi

GV chia lớp thành 4 nhóm, Mỗi nhóm sẽ cử đại diện trả lời.

Câu hỏi số 1: Đạo Cao Đài do một số công chức, tư sản, địa chủ sáng lập năm nào?

A. 1911 B. 1918 C. 1921 D. 1926

Câu hỏi số 2 : Họ thực hành 4 khoá lễ trong ngày, ăn chay ít nhất mấy ngày trong một tháng (gọi là lục trai).

A. 5 ngày trong một tháng B. 6 ngày trong một tháng
C. 7 ngày trong một tháng D. 8 ngày trong một tháng

Câu hỏi số 3: Cộng đồng cư dân Cao Đài tổ chức đại lễ vía Đức Chí Tôn vào thời gian

nào?

- A. Mừng 1 tháng Giêng hằng năm B. Mừng 5 tháng Giêng hằng năm
C. Mừng 9 tháng Giêng hằng năm D. Mừng 10 tháng Giêng hằng năm

Câu hỏi số 4: Cộng đồng cư dân Cao Đài tổ chức hội hội Yên Diêu Trì Cung vào thời gian nào?

- A. Rằm tháng mười một âm lịch hằng năm B. Rằm tháng chín âm lịch hằng năm
C. Rằm tháng mười âm lịch hằng năm D. Rằm tháng Tám âm lịch hằng năm

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS xác định yêu cầu của GV
- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.
- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

B4: Kết luận, nhận định: GV nhận xét bài làm của HS.

Sản phẩm dự kiến

Câu hỏi	1	2	3	4
Đáp án	D	B	C	D

HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã có để thực hiện nhiệm vụ được giao. Thông qua đó HS rèn luyện khả năng tìm kiếm, tiếp cận và xử lý thông tin từ nhiều nguồn khác nhau, góp phần hình thành và phát triển năng lực tự tìm hiểu lịch sử, tự học lịch sử.

b. Nội dung: GV giao cho HS thực hiện ngoài giờ học trên lớp.

c. Sản phẩm: Bài trả lời theo câu hỏi của giáo viên

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV giao nhiệm vụ 1 cho HS:

Giáo viên giao nhiệm vụ cho HS : **Đóng vai là một hướng dẫn viên du lịch, giới thiệu về 1 công trình (tác phẩm) ở Việt Nam chịu ảnh hưởng của Đạo Cao Đài**

B2: Thực hiện nhiệm vụ

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.
- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

B3: Báo cáo kết quả hoạt động

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.
- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV

B4: Kết luận, nhận định (GV)

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).
- Dẫn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.
